số 278 –KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM, QUYỂN 36

Phẩm 33: XA LÌA THẾ GIAN (Phần 1)

Bấy giờ, Đức Thế Tôn ngồi trên tòa Sư tử báu Liên hoa tạng ở pháp đường Phổ quang trong đạo tràng Tịch diệt tại nước Ma-kiệt-đề, thành Đẳng chánh giác, niệm bất nhị niệm, niệm vô tướng niệm, trụ chỗ Phật trụ, bình đẳng với tất cả Phật, đến chỗ vô ngại, được pháp không thoái, cảnh giới vô ngại, trụ nơi chẳng nghĩ bàn, xa lìa ba đời. Ở tất cả thế giới, Thế Tôn hiện thân khắp nơi, biết tất cả pháp, thành tựu đầy đủ tất cả diệu hạnh, diệt hết nghi hoặc, lìa thân hư vọng, có thể ngang bằng vô lượng trí tuệ của tất cả Bồ-tát, trụ ở pháp Phật vô nhị, đến bờ kia rốt ráo, đầy đủ pháp môn "Như Lai bất khả hư hoại trí tuệ", rốt ráo các địa Như Lai nhiều bằng vô lượng, vô biên hư không pháp giới. Đức Thế Tôn cùng với số Đại Bồ-tát nhiều bằng số vi trần của trăm ngàn ức na-do-tha chẳng thể nói tất cả cõi Phật đều là một đời sẽ thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đều từ mười phương thế giới đến tập hợp.

Các vị Bồ-tát này thành tựu đầy đủ tất cả trí tuệ phương tiện Bồ-tát, phương tiện khéo léo điều phục chúng sinh khiến cho đều an trụ chánh pháp Bồ-tát, phân biệt rõ biết tất cả thế giới, quán sát thấu rõ cảnh giới giải thoát, đã trừ diệt hết tất cả hư vọng, thành tựu đầy đủ tất cả diệu hạnh, khéo bảo hộ chúng sinh, thâm nhập vô lượng pháp phương tiện xảo diệu, khéo biết quả báo của tất cả chúng sinh, giỏi biết kết sử của tâm, các căn, cảnh giới phương tiện của tất cả chúng sinh, từng câu, vị và nghĩa của tất cả chư Phật ba đời đã nói thì luôn khéo nghe, thọ trì đầy đủ vì người giảng nói, khéo nhập vào vô lượng, vô biên pháp thế gian, pháp ly thế gian, có thể hiểu rõ các pháp hữu vi đều không hai, được tất cả Phật trí ở trong một niệm, có thể thị hiện thành Đẳng chánh giác ở trong từng niệm, khiến cho tất cả chúng sinh phát tâm Bồ-đề thành Đẳng chánh giác. Các vị vào cảnh giới một chúng sinh biết rõ cảnh giới của tâm tất cả chúng sinh, chẳng xả bỏ Như Lai địa, hiện thân Bồ-tát, được Nhất thiết trí địa Bất thoái chuyển, chẳng xả bỏ hạnh Bồ-tát, vào sâu trí vô hành vì tất cả chúng sinh ở nơi vô lượng, vô số

kiếp tu hạnh Bồ-tát, ở nơi vô lượng, vô số kiếp khó được gặp báu Bồ-tát, chuyển bánh xe chánh pháp, điều phục chúng sinh đều khiến cho họ chứng được mắt pháp minh tịnh, thành tựu hạnh nguyện tịnh trú của tất cả chư Phật ba đời. Các vị Bồ-tát đó đầy đủ vô lượng, vô biên công đức như vậy mà tất cả chư Phật đến tận vị lai kiếp nói chẳng thể cùng tận.

Các vị Bồ-tát ấy tên là: Bồ-tát Phổ Hiền, Bồ-tát Phổ Chánh pháp, Bồ-tát Phổ Hóa, Bồ-tát Phổ Tuệ, Bồ-tát Phổ Nhẫn, Bồ-tát Phổ Quang, Bồ-tát Phổ Quan Sát, Bồ-tát Phổ Chiếu, Bồ-tát Phổ Tràng, Bồ-tát Phổ Giác... Số Đại Bồ-tát nhiều bằng số vi trần của trăm vạn ức na-do-tha chẳng thể nói cõi Phật như vậy đều đầy đủ hành nguyện Phổ Hiền. Tùy theo các thế giới mà có Phật ra đời, các vị Bồ-tát ấy đều có thể đi đến thỉnh chuyển pháp luân, đều có thể thọ trì chánh pháp của chư Phật, khiến cho chủng tánh của chư Phật chẳng đoạn dứt, đều có thể liễu đạt sự thọ ký theo thứ lớp của tất cả chư Phật, tùy theo các thế giới mà thành Đẳng chánh giác, Chuyển pháp luân thanh tịnh. Ở thế giới không có Phật, các Bồ-tát ấy thị hiện thân làm Phật xuất hiện ở đời, khiến cho người bị nhiễm ô được thanh tịnh, trừ diệt tất cả nghiệp chướng của Bồ-tát, vào pháp giới vô ngại.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Hiền vào Chánh thọ Tam-muội, Tam-muội ấy tên là Phật Hoa nghiêm. Khi Bồ-tát vào Tam-muội rồi thì sáu cách, mười tám tướng của tất cả thế giới chấn động, phát ra âm thanh vi diệu mà tất cả thế giới mười phương không đâu chẳng nghe. Sau đó, ngài từ Tam-muội thư thái xuất ra.

Bấy giờ, Bồ-tát Phổ Tuệ biết các đại chúng Bồ-tát đã vân tập, liền hỏi Bồ-tát Phổ Hiền rằng:

–Thưa Phật tử! Những gì là các Đại Bồ-tát nương theo quả? Những gì là tưởng kỳ đặc? Những gì là hành? Những gì là Thiện tri thức? Những gì là siêng tu tinh tấn? Những gì là hy vọng chân chánh? Những gì là thành tựu chúng sinh? Những gì là giới? Những gì là tự biết pháp thọ ký? Những gì là nhập? Những gì là nhập Như Lai? Những gì là nhập vào tâm hành của chúng sinh? Những gì là vào thế giới? Những gì là vào kiếp? Những gì là nói ba đời? Những

gì là vào ba thế gian? Những gì là lìa tâm ưu không nhàm chán? Những gì là trí không hoại? Những gì là Đà-la-ni? Những gì là trí phân biệt Phật thuyết? Những gì là phát tâm Phổ Hiền? Những gì là pháp Phổ Hiền hạnh nguyện? Những gì là đại Bi? Những gì là nhân duyên phát tâm Bồ-đề? Những gì là đối với Thiện tri thức khởi lòng cung kính? Những gì là thanh tịnh? Những gì là Ba-la-mật? Những gì là biết tùy thuận giác tri? Những gì là trí quyết định? Những gì là lực? Những gì là bình đẳng? Những gì là pháp cú Phật? Những gì là thuyết pháp? Những gì là thọ trì? Những gì là xong việc? Những gì là thắng pháp? Những gì là vô trước? Những gì là tâm bình đẳng? Những gì là sinh ra trí tuệ? Những gì là biến hóa? Những gì là trì? Những gì là hy vọng chân chánh lớn? Những gì là vào sâu Phật pháp? Những gì là y chỉ? Những gì là phát tâm vô úy? Những gì là trừ diệt tất cả nghi hoặc, phát lòng vô ngại? Những gì là chẳng nghĩ bàn? Những gì là lời nói phương tiện vi mật, thiện xảo? Những gì là trí phân biệt phương tiện thiện xảo? Những gì là Chánh thọ Tam-muội? Những gì là nhất thiết xứ? Những gì là pháp môn? Những gì là thông? Những gì là minh? Những gì là giải thoát? Những gì là vườn rừng? Những gì là cung điện? Những gì là vui? Những gì là trang nghiêm? Những gì là phát tâm bất động? Những gì là chẳng xả thâm tâm? Những gì là trí quán sát? Những gì là pháp phân biệt? Những gì là vô cấu? Những gì là trí ấn? Những gì là ánh sáng trí tuệ? Những gì là an trụ chẳng thể xưng lường? Những gì là tâm không biếng nhác? Những gì là tâm chánh trực Tu-di sơn vương? Những gì là vào sâu biển lớn trí tuệ, thành Bồ-đề vô thượng? Những gì là an trụ quý báu? Những gì là phát tâm kim cang trang nghiêm Đại thừa? Những gì là phát đại sự? Những gì là cứu cánh đại sự? Những gì là niềm tin chẳng hoại? Những gì là thọ ký? Những gì là hồi hướng căn lành? Những gì là được trí tuệ? Những gì là phát tâm rộng vô lượng, vô biên? Những gì là tạng? Những gì là điều thuận? Những gì là tự tại? Những gì là chúng sinh tự tại? Những gì là cõi tự tại? Những gì là pháp tự tại? Những gì là thân tự tại? Những gì là nguyện tự tại? Những gì là cảnh giới tự tại? Những gì là trí tự tại? Những gì là thông tự tại?

Những gì là thần lực tự tại? Những gì là lực tự tại? Những gì là du hý thần thông? Những gì là thắng hạnh? Những gì là lực? Những gì là vô úy? Những gì là pháp bất cộng? Những gì là nghiệp? Những gì là thân? Những gì là thân nghiệp? Những gì là tịnh thân nghiệp? Những gì là khẩu? Những gì là khẩu nghiệp? Những gì là tịnh khẩu nghiệp được các sự thủ hộ? Những gì là khẩu nghiệp thành tựu đại sự? Những gì là tâm? Những gì là phát tâm? Những gì là tâm tròn đầy? Những gì là căn? Những gì là trực tâm? Những gì là thâm tâm? Những gì là phương tiện? Những gì là thích tu tập? Những gì là vào sâu thế giới giải thoát? Những gì là vào tánh chúng sinh? Những gì là tập khí? Những gì là phiền não thiêu đốt? Những gì là hướng thú? Những gì là pháp tròn đủ? Những gì là thoái thất Phật pháp? Những gì là xa lìa sự sinh? Những gì là pháp quyết định? Những gì là sinh ra pháp Phật đạo? Những gì là được danh hiệu thiện nam tử? Những gì là đạo? Những gì là vô lượng đạo? Những gì là đạo tròn đủ? Những gì là tu đạo? Những gì là đạo trang nghiêm? Những gì là chân? Những gì là tay? Những gì là bụng? Những gì là tạng? Những gì là tâm? Những gì là trang nghiêm? Những gì là khí trượng? Những gì là đầu? Những gì là mắt? Những gì là tai? Những gì là mũi? Những gì là lưỡi? Những gì là thân? Những gì là ý? Những gì là đi? Những gì là đứng? Những gì là ngồi? Những gì là nằm? Những gì là dừng lại? Những gì là hoạt động? Những gì là quan sát? Những gì là quan sát khắp cùng? Những gì là phấn tấn? Những gì là sư tử hống? Những gì là tịnh Thí? Những gì là tịnh Giới? Những gì là tịnh Nhẫn? Những gì là tịnh Tinh tấn? Những gì là tịnh Thiền? Những gì là tịnh Tuệ? Những gì là tịnh Từ? Những gì là tịnh Bi? Những gì là Tịnh Hỷ? Những gì là Xả? Những gì là nghĩa? Những gì là pháp? Những gì là công đức tròn đầy? Những gì là trí tròn đầy? Những gì là minh túc? Những gì là cầu pháp? Những gì là sáng tỏ pháp? Những gì là hồi hướng pháp? Những gì là ma? Những gì là ma nghiệp? Những gì là lìa bỏ ma nghiệp? Những gì là thấy Phật? Những gì là việc Phật? Những gì là mạn nghiệp? Những gì là trí nghiệp? Những gì là ma thu nhiếp? Những gì là Phật thu nhiếp? Những gì là pháp thu

nhiếp? Những gì là sở hành sự nghiệp trụ ở cõi trời Đâu-suất? Những gì là thị hiện qua đời ở cõi trời Đâu-suất? Những gì là việc thị hiện giáng thần vào thai mẹ? Những gì là thị hiện cảnh giới vi tế? Những gì là sinh? Những gì là đại trang nghiêm? Những gì là đi bảy bước? Những gì là thị hiện đồng tử? Những gì là thị hiện thể nữ, quyến thuộc? Những gì là thị hiện bỏ nhà xuất gia? Những gì là thị hiện khổ hạnh? Những gì là đi đến đạo tràng? Những gì là ngồi đạo tràng? Những gì là hiển hiện tướng kỳ đặc khi ngồi đạo tràng? Những gì là thị hiện hành phục ma quân? Những gì là thành Đẳng chánh giác? Những gì là Chuyển pháp luân? Những gì là nhờ Chuyển pháp luân được được pháp Bạch tịnh?

Này Phật tử! Những gì là Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác thị hiện Đại Bát-niết-bàn?

Lành thay, thưa Phật tử! Đúng như lời tôi vừa hỏi, xin Nhân sư nói đầy đủ!

Bấy giờ, Phổ Hiền bảo Phổ Tuệ và các vị Bồ-tát rằng:

–Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nương nơi quả. Những gì là mười?

1. Tâm Bồ-đề nương quả, rốt ráo chẳng quên mất.
2. Thiện tri thức nương quả, tùy thuận hòa hợp.
3. Căn lành nương quả, nuôi lớn các căn lành.
4. Các Ba-la-mật nương quả, tu hành rốt ráo.
5. Tất cả pháp nương quả, vĩnh viễn ra khỏi sinh tử.
6. Các nguyện nương quả, nuôi lớn Bồ-đề.
7. Các hành nương quả tu tập rộng rãi.
8. Bồ-tát nương quả, Nhất sinh bổ xứ.
9. Cúng dường Phật nương quả, lòng tin chẳng hư hoại.
10. Tất cả Như Lai nương quả, chánh giáo lìa điên đảo.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nương quả của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ ở những quả này thì được "Như Lai Vô thượng trí nương quả".

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười tư tưởng kỳ đặc. Những gì là mười?

1. Đối với tất cả căn lành sinh tưởng căn lành của mình.
2. Đối với tất cả căn lành sinh tưởng chủng tử Bồ-đề.

3. Đối với tất cả chúng sinh sinh tưởng Bồ-đề khí.

4. Đối với tất cả nguyện sinh tưởng tự nguyện.

5. Đối với tất cả pháp sinh ra tưởng xuất ly sinh tử.

6. Đối với tất cả hành sinh tưởng tự hành.

7. Đối với tất cả pháp sinh tưởng Phật pháp.

8. Đối với tất cả ngôn ngữ sinh tưởng ngữ ngôn đạo.

9. Đối với tất cả Phật sinh tưởng Từ phụ.

10. Đối với tất cả Như Lai sinh tưởng vô nhị.

Này Phật tử! Đó là mười loại tưởng kỳ đặc của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trú tưởng này thì được phương tiện thiện xảo Vô thượng chuyển tất cả tưởng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hạnh. Những gì là mười?

1. Hạnh khiến cho tất cả chúng sinh chuyên cầu hành chánh pháp.

2. Hạnh căn lành thuần thục.

3. Hạnh khéo học tất cả giới.

4. Hạnh nuôi lớn tất cả căn lành.

5. Hạnh một lòng tu Tam-muội chẳng loạn.

6. Hạnh phân biệt tất cả trí tuệ.

7. Hạnh tu tập tất cả những điều phải tu.

8. Hạnh trang nghiêm tất cả thế giới.

9. Hạnh cung kính cúng dường Thiện tri thức.

10. Hạnh cung kính cúng dường các Đức Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hạnh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những hạnh này thì được hạnh đại trí Vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Thiện tri thức. Những gì là mười?

1. Thiện tri thức có thể khiến an trụ tâm Bồ-đề.

2. Thiện tri thức có thể khiến tu tập căn lành.

3. Thiện tri thức có thể khiến rốt ráo các Ba-la-mật.

4. Thiện tri thức có thể làm cho phân biệt, nói rõ tất cả pháp.

5. Thiện tri thức có thể khiến an trụ thành thục tất cả chúng sinh.

6. Thiện tri thức có thể khiến đầy đủ biện tài, tùy theo chỗ hỏi

mà có thể trả lời.

7. Thiện tri thức có thể khiến chẳng nhiễm trước tất cả sinh tử.

8. Thiện tri thức có thể khiến ở tất cả kiếp hành hạnh Bồ-tát, lòng không chán mệt.

9. Thiện tri thức có thể khiến an trụ hạnh Phổ Hiền.

10. Thiện tri thức có thể khiến thâm nhập vào tất cả Phật trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Thiện tri thức của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cần tu tinh tấn. Những gì là mười?

1. Giáo hóa tất cả chúng sinh siêng tu tinh tấn.

2. Vào tất cả pháp siêng tu tinh tấn.

3. Khiến cho tất cả thế giới thanh tịnh siêng tu tinh tấn.

4. Rốt ráo sở học của tất cả Bồ-tát siêng tu tinh tấn.

5. Khiến cho tất cả chúng sinh diệt tất cả ác siêng tu tinh tấn.

6. Trừ diệt tất cả khổ của địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, vua Diêm-la mà siêng tu tinh tấn.

7. Hàng phục tất cả ma mà siêng tu tinh tấn.

8. Vì tất cả chúng sinh mà có mắt thanh tịnh nên siêng tu tinh tấn.

9. Cung kính cúng dường tất cả chư Phật mà siêng tu tinh tấn.

10. Khiến cho tất cả Như Lai đều vui mừng mà siêng tu tinh tấn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ siêng tu tinh tấn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát trụ ở tinh tấn này thì đầy đủ Tinh tấn ba-la-mật vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hy vọng chân chánh. Những gì là mười?

1. Hy vọng chân chánh tự trụ tâm Bồ-đề cũng khiến cho chúng sinh trụ tâm Bồ-đề.

2. Hy vọng chân chánh tự lìa khỏi thù hận tranh cãi cũng khiến cho tất cả chúng sinh lìa khỏi thù hận, tranh cãi.

3. Hy vọng chân chánh tự lìa khỏi ngu si an trụ Phật pháp cũng khiến cho chúng sinh lìa bỏ ngu si an trụ Phật pháp.

4. Hy vọng chân chánh tự tu căn lành chuyên cầu chánh pháp

cũng khiến cho chúng sinh tu tập căn lành chuyên cầu chánh pháp.

5. Hy vọng chân chánh tự rốt ráo các Ba-la-mật được đến bờ kia cũng khiến cho chúng sinh rốt ráo các Ba-la-mật được đến bờ kia.

6. Hy vọng chân chánh tự sinh trong nhà dòng họ Như Lai cũng khiến cho chúng sinh sinh ra ở nhà dòng họ Như Lai.

7. Hy vọng chân chánh quán sâu vào tánh vô tận của tất cả pháp cũng khiến cho chúng sinh quán sâu vào tánh vô tận của tất cả pháp.

8. Hy vọng chân chánh chẳng tự bài báng tất cả Phật pháp cũng khiến cho tất cả chúng sinh chẳng bài báng tất cả Phật pháp.

9. Hy vọng chân chánh tự thỏa nguyện Nhất thiết trí cũng khiến cho tất cả chúng sinh thỏa nguyện Nhất thiết trí.

10. Hy vọng chân chánh tự vào sâu vô tận trí tạng của tất cả Như Lai cũng khiến cho chúng sinh vào sâu vô tận trí tạng của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hy vọng chân chánh của tất cả Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được hy vọng chân chánh đại trí bình đẳng vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp thành tựu chúng sinh. Những gì là mười?

1. Bố thí thành tựu chúng sinh.

2. Sắc thân đoan nghiêm thành tựu chúng sinh.

3. Nói pháp thành tựu chúng sinh.

4. Đồng ý thành tựu chúng sinh.

5. Không nhiễm trước thành tựu chúng sinh.

6. Khen hạnh Bồ-tát thành tựu chúng sinh.

7. Thị hiện thiêu đốt tất cả thế giới thành tựu chúng sinh.

8. Khen công đức Như Lai thành tựu chúng sinh.

9. Thị hiện thần lực tự tại thành tựu chúng sinh.

10. Đủ chủng loại phương tiện khéo léo, vi mật, tùy thuận hạnh thế gian thành tựu chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thành tựu chúng sinh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những pháp này thì có thể thành tựu tất

cả chúng sinh.

❑

KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

QUYỂN 37

Phẩm 33: XA LÌA THẾ GIAN (Phần 2)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ giới. Những gì là mười?

1. Giới chẳng hoại tâm Bồ-đề.
2. Giới lìa khỏi quả vị Thanh văn, quả vị Duyên giác.
3. Giới lợi ích quán sát tất cả chúng sinh.
4. Giới khiến cho tất cả chúng sinh trụ Phật pháp.
5. Giới học giới tất cả Bồ-tát.
6. Giới tất cả không sở hữu.
7. Giới tất cả căn lành hồi hướng Bồ-đề.
8. Giới chẳng đắm trước tất cả thân Như Lai.

9+10. [1]

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười loại pháp tự biết thọ ký khiến cho Bồ-tát đó tự biết thọ ký. Những gì là mười?

1. Bồ-tát thọ ký một hướng phát tâm Bồ-đề.
2. Bồ-tát thọ ký chẳng chán hạnh Bồ-tát.
3. Bồ-tát thọ ký ở tất cả kiếp, tu các hạnh khổ.
4. Bồ-tát thọ ký thuận theo tất cả pháp Phật.
5. Bồ-tát thọ ký nơi chỗ giảng nói quyết định, tín hướng tất cả Như Lai đều nói quyết định tin theo.
6. Bồ-tát thọ ký tu tập đầy đủ tất cả căn lành.
7. Bồ-tát thọ ký khiến cho tất cả chúng sinh an trụ Bồ-đề.
8. Bồ-tát thọ ký nơi tất cả Thiện tri thức hòa hợp tùy thuận.
9. Bồ-tát thọ ký nơi tất cả Thiện tri thức sinh ra Như Lai tưởng.
10. Bồ-tát thọ ký thủ hộ bản nguyện Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười loại pháp tự biết thọ ký của Đại Bồ-tát khiến cho Bồ-tát đó tự biết thọ ký.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nhập. Những gì là mười?

1. Vào nguyện.
2. Vào hạnh.
3. Vào tụ.
4. Vào Ba-la-mật.
5. Vào chỗ tròn đầy.
6. Vào nguyện phân biệt.
7. Vào tánh.
8. Vào cõi trang nghiêm.

---

1. Bản Hán thiếu.

9. Vào thần lực tự tại.

10. Vào thị hiện sinh ra.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nhập của Đại Bồ-tát, chỗ nhập của tất cả Bồ-tát cũng nhập ba đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào sâu Như Lai. Những gì là mười?

1. Vào sâu Bồ-đề của vô lượng, vô biên chư Phật.

2. Vào sâu chuyển bánh xe pháp thanh tịnh vô lượng, vô biên.

3. Vào sâu các pháp phương tiện vô lượng, vô biên.

4. Vào sâu âm thanh vi diệu vô lượng, vô biên.

5. Vào sâu điều phục chúng sinh vô lượng, vô biên.

6. Vào sâu thần lực tự tại vô lượng, vô biên.

7. Vào sâu các thân khác nhau vô lượng, vô biên.

8. Vào sâu vô lượng, vô biên Tam-muội.

9. Vào sâu vô lượng, vô biên Lực, Vô sở úy.

10. Vào sâu thị hiện Niết-bàn vô lượng, vô biên.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào sâu Như Lai của Đại Bồ-tát. Mười thứ pháp vào sâu này chư Phật ba đời cũng đều vào chung.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào tâm hành của chúng sinh. Những gì là mười?

1. Vào tâm hành tất cả chúng sinh đời quá khứ.

2. Vào tâm hành tất cả chúng sinh đời vị lai.

3. Vào tâm hành tất cả chúng sinh hiện tại.

4. Vào sự hành hoạt các căn lành của tất cả chúng sinh.

5. Vào sự hành hoạt các căn chẳng lành của tất cả chúng sinh.

6. Vào tâm và tâm sở hành tất cả chúng sinh.

7. Vào sự hành hoạt các căn của tất cả chúng sinh.

8. Vào chủng tánh hành của tất cả chúng sinh.

9. Vào sự hành hoạt phiền não sử, tập khí của tất cả chúng sinh.

10. Vào sở hành điều phục đúng thời, chẳng đúng thời của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào tâm hành của chúng sinh. Nhờ vào nhân mười thứ tâm hành chúng sinh đó mà Bồ-tát có thể vào khắp tâm hành của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào thế giới. Những gì là mười?

1. Vào thế giới chẳng sạch.

2. Vào thế giới thanh tịnh.

3. Vào thế giới nhỏ.

4. Vào thế giới trung.

5. Vào thế giới vi trần.

6. Vào thế giới vi tế.

7. Vào thế giới cúi xuống.

8. Vào thế giới ngửa lên.

9. Vào thế giới có Phật.

10. Vào thế giới không Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào thế giới của Đại Bồ-tát. Nhờ vào mười thứ thế giới này mà Đại Bồ-tát có thể vào khắp tất cả thế giới.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào kiếp. Những gì là mười?

1. Vào kiếp quá khứ.
2. Vào kiếp vị lai.
3. Vào kiếp hiện tại.
4. Vào kiếp tính được.
5. Vào kiếp chẳng tính được.
6. Vào kiếp tính được chẳng tính được.
7. Vào kiếp chẳng tính được tính được.
8. Vào tất cả kiếp chẳng phải kiếp.
9. Vào chẳng phải kiếp tất cả kiếp.
10. Vào tất cả kiếp chính là một niệm.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào kiếp của Đại Bồ-tát. Nhờ vào mười thứ kiếp này mà Bồ-tát có thể vào khắp tất cả các kiếp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nói ba đời. Những gì là mười?

1. Đời quá khứ nói đời quá khứ.
2. Đời quá khứ nói đời vị lai.
3. Đời quá khứ nói đời hiện tại.
4. Đời vị lai nói đời quá khứ.
5. Đời vị lai nói đời hiện tại.
6. Đời vị lai nói vô tận.
7. Đời hiện tại nói đời vị lai.
8. Đời hiện tại nói đời quá khứ.
9. Đời hiện tại nói đời bình đẳng.
10. Đời hiện tại nói ba đời chính là một niệm.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nói ba đời của Đại Bồ-tát. Nhờ mười thứ nói ba đời này mà Bồ-tát có thể nói khắp tất cả ba đời.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào ba thế gian. Những gì là mười?

1. Vào thế gian.
2. Vào đường ngôn ngữ.
3. Vào tánh.
4. Vào sự thiết bày.
5. Vào tưởng.
6. Vào danh tự.
7. Vào ngôn ngữ.
8. Vào vô tận.
9. Vào ly dục.
10. Vào tịch diệt.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào ba thế gian của Đại Bồ-tát. Nhờ mười thứ vào ba thế gian này mà Bồ-tát có thể vào khắp tất cả ba thế gian.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lìa bỏ ưu não lòng không chán nản hối hận. Những gì là mười?

1. Cúng dường tất cả Phật, lìa bỏ tâm ưu não, lòng không chán nản hối hận.
2. Gần gũi tất cả Thiện tri thức, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.
3. Chuyên cầu tất cả pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.
4. Thường nghe chánh pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.
5. Thường nói chánh pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

6. Giáo hóa điều phục tất cả chúng sinh, lìa bỏ ưu não lòng không chán nản, hối hận.

7. Khiến cho tất cả chúng sinh an trụ ở Phật đạo, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

8. Ở trong mỗi thế giới làm hạnh Bồ-tát chẳng thể nói hết, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

9. Du hành tất cả thế giới, giáo hóa chúng sinh, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

10. Sinh ra tất cả Phật pháp, lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lìa bỏ ưu não, lòng không chán nản, hối hận của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những pháp này thì được trí tuệ vô thượng Như Lai, mãi mãi lìa khỏi chán nản, hối tiếc.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí chẳng thể hoại. Những gì là mười?

1. Trí biết chúng sinh chẳng thể hoại.
2. Trí biết các căn chẳng thể hoại.
3. Trí biết thọ sinh chẳng thể hoại.
4. Trí biết thế giới chẳng thể hoại.
5. Trí biết pháp giới chẳng thể hoại.
6. Trí biết Phật chẳng thể hoại.
7. Trí biết Pháp chẳng thể hoại.
8. Trí biết Tăng chẳng thể hoại.
9. Trí biết ba đời chẳng thể hoại.
10. Trí biết tất cả ngôn ngữ chẳng thể hoại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí chẳng thể hoại của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những trí này thì được trí Vô thượng chẳng thể hoại của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Đà-la-ni. Những gì là mười?

1. Đà-la-ni nghe trì chẳng quên tất cả pháp.
2. Đà-la-ni trì chánh pháp, phương tiện khéo léo phân biệt tất cả pháp như thật.
3. Đà-la-ni chẳng sinh tất cả pháp thấu rõ tất cả pháp không tự tánh.
4. Đà-la-ni pháp minh, soi khắp pháp chư Phật chẳng thể nghĩ bàn.
5. Đà-la-ni Tam-muội, ở nơi tất cả Phật hiện tại nghe pháp chẳng loạn.
6. Đà-la-ni âm thanh tròn đầy, rõ biết rốt ráo pháp ngôn ngữ chẳng thể nghĩ bàn.
7. Đà-la-ni ba đời, phân biệt giảng nói pháp chẳng nghĩ bàn của tất cả Phật ba đời.
8. Đà-la-ni đủ thứ biện tài, phân biệt giải nói vô lượng, vô biên pháp chư Phật.
9. Đà-la-ni sinh ra tai vô ngại, có thể nghe hết các pháp bất khả thuyết mà chư Phật giảng nói.
10. Đà-la-ni trì tất cả Phật pháp, an trụ ở mười Lực, bốn Vô úy của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Đà-la-ni của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát muốn được pháp này thì nên siêng tu học.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát biết phân biệt giảng nói mười pháp của Phật. Những gì là mười?

1. Phật chánh giác.
2. Phật nguyện.
3. Phật nghiệp báo.
4. Phật trụ trì.

5. Phật hóa.
6. Phật pháp giới.
7. Phật tâm.
8. Phật Tam-muội.
9. Phật tánh.
10. Phật như ý.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát biết phân biệt mười chủng Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm Phổ Hiền. Những gì là mười?

1. Phát tâm đại Từ cứu hộ tất cả chúng sinh.
2. Phát tâm đại Bi chịu tất cả khổ sở thay cho tất cả chúng sinh.
3. Phát tâm bố thí tất cả làm đầu, bỏ hết tất cả những sở hữu.
4. Phát tâm chánh niệm Nhất thiết trí làm đầu, thích cầu tất cả pháp Phật.
5. Phát tâm công đức trang nghiêm, học các hạnh của tất cả Bồ-tát.
6. Phát tâm Kim cang, tất cả kiến thọ sinh mà chẳng quên mất.
7. Phát tâm biển cả, tất cả pháp Bạch tịnh đều chảy vào.
8. Phát tâm vua núi Tu-di, tất cả lời phỉ báng, đắng cay đều nhẫn chịu được.
9. Phát tâm an ổn, ban cho tất cả chúng sinh sự không sợ.
10. Phát tâm rốt ráo Bát-nhã ba-la-mật đến bờ kia, khéo phân biệt tất cả pháp không sở hữu.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm Phổ Hiền của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này, dùng chút ít phương tiện thì đầy đủ trí phương tiện khéo léo của Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ pháp Phổ Hiền nguyện hạnh. Những gì là mười?

1. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền làm hạnh Bồ-tát đến hết kiếp vị lai.
2. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền cung kính cúng dường tất cả Phật vị lai.
3. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền an lập tất cả chúng sinh ở nguyện hạnh của Bồ-tát Phổ Hiền.
4. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền gom chứa tất cả căn lành.
5. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền vào tất cả Ba-la-mật.
6. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền đầy đủ nguyện hạnh tất cả Bồ-tát.
7. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền trang nghiêm tất cả thế giới.
8. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền vãng sinh đến tất cả chỗ Phật.
9. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền phương tiện khéo léo cầu tất cả pháp.
10. Pháp nguyện hạnh Phổ Hiền ở tất cả cõi Phật mười phương, thành Bồ-đề vô thượng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp nguyện hạnh Phổ Hiền. Nếu Đại Bồ-tát tu nguyện hạnh này thì mau chóng đầy đủ nguyện hạnh của Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ đại Bi thường quán sát chúng sinh. Những gì là mười?

1. Quán sát chúng sinh không chỗ nương về mà khởi lên đại Bi.
2. Quán sát chúng sinh chạy theo tà đạo mà khởi lên đại Bi.
3. Quán sát chúng sinh nghèo không căn lành mà khởi lên đại Bi.
4. Quán sát chúng sinh ngủ dài trong sinh tử mà khởi lên đại Bi.
5. Quán sát chúng sinh làm pháp chẳng lành mà khởi lên đại Bi.

6. Quán sát chúng sinh bị các dục trói buộc mà khởi lên đại Bi.

7. Quán sát chúng sinh ở trong biển sinh tử mà khởi lên đại Bi.

8. Quán sát chúng sinh bệnh tật dài lâu mà khởi lên đại Bi.

9. Quán sát chúng sinh không muốn pháp lành mà khởi lên đại Bi.

10. Quán sát chúng sinh mất pháp chư Phật mà khởi lên đại Bi.

Này Phật tử! Đó là mười thứ đại Bi thường quán sát chúng sinh của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nhân duyên phát tâm Bồ-đề. Những gì là mười?

1. Nhân duyên giáo hóa thành thục tất cả chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề.

2. Nhân duyên trừ diệt khổ cho tất cả chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề.

3. Nhân duyên ban cho tất cả chúng sinh đủ thứ vui sướng mà phát tâm Bồ-đề.

4. Nhân duyên trừ diệt ngu tối cho tất cả chúng sinh mà phát tâm Bồ-đề.

5. Nhân duyên cho tất cả chúng sinh trí Phật mà phát tâm Bồ-đề.

6. Nhân duyên cung kính cúng dường tất cả chư Phật mà phát tâm Bồ-đề.

7. Nhân duyên theo lời dạy của Như Lai khiến cho Phật vui mừng mà phát tâm Bồ-đề.

8. Nhân duyên thấy tướng tốt của sắc thân Phật mà phát tâm Bồ-đề.

9. Nhân duyên vào tất cả Phật trí mà phát tâm Bồ-đề.

10. Nhân duyên mười Lực, bốn Vô úy Phật hiển hiện mà phát tâm Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nhân duyên phát tâm Bồ-đề của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát phát tâm Bồ-đề cần phải cung kính, cúng dường, gần gũi Thiện tri thức. Vì sao? Vì muốn mau chóng giác ngộ Nhất thiết trí nên Đại Bồ-tát đó cung kính cúng dường gần gũi Thiện tri thức mà khởi lên mười thứ tâm. Những gì là mười?

1. Đối với Thiện tri thức khởi tâm cúng dường hầu hạ.

2. Tâm chẳng sai trái.

3. Tâm tùy thuận.

4. Tâm hoan hỷ.

5. Tâm chẳng cầu lợi.

6. Tâm một hướng.

7. Tâm đồng căn lành.

8. Tâm đồng nguyện.

9. Tâm Như Lai.

10. Tâm cùng viên mãn hạnh.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát đối với Thiện tri thức khởi lên mười thứ tâm. Này Phật tử! Nếu Đại Bồ-tát phát mười thứ tâm như vậy thì được mười thứ thanh tịnh. Những gì là mười?

1. Lòng chính trực thanh tịnh rốt ráo chẳng mất.

2. Sắc thân thanh tịnh tùy chỗ ứng hóa, không đâu chẳng thấy.

3. Âm thanh tròn đầy thanh tịnh, rốt ráo tất cả pháp ngôn ngữ.

4. Biện tài thanh tịnh, phương tiện khéo léo giảng nói pháp chư Phật chẳng thể nghĩ bàn.

5. Trí tuệ thanh tịnh, trừ diệt tất cả ngu si tối tăm.

6. Thọ sinh thanh tịnh, đầy đủ tự tại lực Bồ-tát.

7. Quyến thuộc thanh tịnh, thành tựu các căn lành của chúng sinh đồng hành đời quá khứ.

8. Quả báo thanh tịnh, trừ diệt tất cả nghiệp chướng.
9. Các nguyện thanh tịnh đồng với tất cả Bồ-tát.
10. Các hạnh thanh tịnh, rốt ráo hạnh Bồ-tát Phổ Hiền.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thanh tịnh của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ Ba-la-mật. Những gì là mười?

1. Đàn ba-la-mật, bỏ tất cả sở hữu.
2. Thi ba-la-mật, làm sạch giới Phật.
3. Sằn-đề ba-la-mật, đầy đủ sức nhẫn Phật.
4. Tinh tấn ba-la-mật, ở tất cả lúc chẳng thoái chuyển.
5. Thiền ba-la-mật, chánh niệm chẳng loạn.
6. Bát-nhã ba-la-mật, quán tất cả pháp đều như như.
7. Trí ba-la-mật, vào sâu Phật lực.
8. Nguyện ba-la-mật, hạnh nguyện Bồ-tát Phổ Hiền đều viên mãn.
9. Thần lực ba-la-mật, thị hiện tất cả sức thần thông.
10. Pháp ba-la-mật, gồm thâu tất cả pháp.

Này Phật tử! Đó là mười thứ Ba-la-mật của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được Ba-la-mật trí Như Lai rốt ráo vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tùy thuận giác tri. Những gì là mười?

1. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới.
2. Thuận theo hiểu biết tất cả chúng sinh chẳng thể nghĩ bàn.
3. Thuận theo hiểu biết tất cả các pháp chẳng một chẳng khác.
4. Thuận theo hiểu biết tất cả pháp giới.
5. Thuận theo hiểu biết tất cả hư không giới.
6. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới vào đời quá khứ.
7. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới vào đời vị lai.
8. Thuận theo hiểu biết tất cả thế giới vào đời hiện tại.
9. Thuận theo hiểu biết tất cả Như Lai ở trong một niệm đầy đủ nguyện hạnh.
10. Thuận theo hiểu biết chư Phật ba đời đều đồng một hạnh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tùy thuận giác tri của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tất cả pháp tự tại, soi khắp tùy ý thỏa nguyện, ở trong một niệm giác ngộ đạo Vô thượng, tất cả pháp Phật đều hiện ở trước mặt.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí quyết định. Những gì là mười?

1. Quyết định rõ biết tất cả các pháp ở trong một niệm.
2. Quyết định rõ biết tất cả các pháp bằng trí vô ngại.
3. Quyết định rõ biết tâm và tâm hành của tất cả chúng sinh.
4. Quyết định rõ biết tất cả chúng sinh đều đồng căn.
5. Quyết định rõ biết các hành tập khí phiền não của tất cả chúng sinh.
6. Quyết định rõ biết các hành động do tâm sai khiến của tất cả chúng sinh.
7. Quyết định rõ biết hạnh thiện, hạnh bất thiện của tất cả chúng sinh.
8. Quyết định rõ biết nguyện hạnh của tất cả Bồ-tát.
9. Quyết định rõ biết thần lực tự tại, biến hóa trụ trì.
10. Quyết định rõ biết tất cả Như Lai thành tựu mười Lực.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí quyết định của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được phương tiện xảo diệu của tất cả các pháp.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười Lực. Những gì là mười?

1. Lực vào sâu tất cả pháp.
2. Lực hiểu rõ tất cả pháp giống như sức hóa hiện.
3. Lực hiểu rõ tất cả pháp giống như huyễn.
4. Lực khiến cho tất cả pháp vào Phật pháp.
5. Lực đối với tất cả pháp không nhiễm trước.
6. Lực chuyên cầu tất cả pháp thiện diệu.
7. Lực một hướng cung kính cúng dường tất cả Thiện tri thức.
8. Lực khiến cho tất cả căn lành đều rốt ráo được trí Vô thượng.
9. Lực thâm tâm tín giải tất cả Phật pháp, chẳng chê bai.
10. Lực rốt ráo chẳng thoái tâm Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đó là mười Lực của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở lực này thì có thể đầy đủ mười Lực vô thượng Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ bình đẳng. Những gì là mười?

1. Tất cả chúng sinh bình đẳng.
2. Tất cả pháp bình đẳng.
3. Tất cả cõi Phật bình đẳng.
4. Tất cả Phật thừa bình đẳng.
5. Tất cả căn lành bình đẳng.
6. Tất cả Bồ-đề bình đẳng.
7. Tất cả nguyện bình đẳng.
8. Tất cả Ba-la-mật bình đẳng.
9. Tất cả hạnh bình đẳng.
10. Tất cả Phật bình đẳng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ bình đẳng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở bình đẳng này thì đầy đủ bình đẳng Vô thượng của chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười câu phương tiện của Phật pháp. Những gì là mười?

1. Câu phương tiện pháp Phật nói về ngôn thuyết tất cả pháp.
2. Tất cả pháp như huyễn.
3. Tất cả pháp như chớp.
4. Tất cả pháp duyên khởi.
5. Tịnh nghiệp tất cả pháp.
6. Tất cả pháp văn tự.
7. Tất cả pháp thật tế.
8. Tất cả pháp không tướng.
9. Nghĩa chân thật tất cả pháp.
10. Tất cả pháp pháp giới.

Này Phật tử! Đó là Đại Bồ-tát ở trong mười thứ câu phương tiện pháp Phật. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được Nhất thiết trí phương tiện Vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nói pháp. Những gì là mười?

1. Nói pháp thậm thâm.
2. Nói pháp thắng diệu.
3. Nói đủ thứ pháp trang nghiêm.
4. Nói pháp Nhất thiết trí.
5. Nói pháp tùy thuận Ba-la-mật.
6. Nói pháp sinh ra lực Như Lai.

7. Phân biệt nói pháp ba đời.
8. Nói pháp Bồ-tát không thoái.
9. Nói pháp khen ngợi công đức tất cả Phật.
10. Nói pháp tất cả Bồ-tát hạnh, pháp tất cả Phật bình đẳng, pháp cảnh giới tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nói pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở nói pháp này thì được nói pháp Vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thọ trì. Những gì là mười?
1. Thọ trì công đức của tất cả căn lành.
2. Thọ trì pháp đã nói của tất cả Phật.
3. Thọ trì tất cả thí dụ.
4. Thọ trì tất cả pháp môn phương tiện.
5. Thọ trì tất cả pháp môn sinh ra Đà-la-ni.
6. Thọ trì tất cả pháp trừ nghi hoặc.
7. Thọ trì đầy đủ pháp của tất cả Bồ-tát.
8. Thọ trì chỗ tất cả Như Lai thuyết về pháp môn Tam-muội bình đẳng.
9. Thọ trì tất cả pháp môn Phổ chiếu.
10. Thọ trì thần lực tự tại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thọ trì của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp thọ trì trí tuệ vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ biện tài. Những gì là mười?
1. Biện tài chẳng hư vọng nắm giữ tất cả pháp.
2. Biện tài nơi tất cả pháp không sở hành.
3. Biện tài nơi tất cả pháp không chấp trước.
4. Biện tài nơi tất cả pháp đều rỗng không.
5. Biện tài nơi tất cả pháp không ám chướng.
6. Biện tài nơi chỗ thọ trì tất cả pháp Phật.
7. Biện tài nơi tất cả pháp chẳng do người khác mà được giác ngộ.
8. Biện tài nơi tất cả pháp, phương tiện khéo léo nói lên câu, chữ.
9. Biện tài nơi tất cả pháp nói cho chúng sinh.
10. Biện tài nơi tất cả chúng sinh, lòng bình đẳng quán sát khiến cho họ vui mừng.

Này Phật tử! Đó là mười thứ biện tài của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở biện tài này thì được biện tài phương tiện khéo léo vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thắng pháp. Những gì là mười?
1. Thắng pháp thành thục tất cả chúng sinh.
2. Thắng pháp soi khắp tất cả các pháp.
3. Thắng pháp tu tập tất cả hạnh, tất cả căn lành.
4. Thắng pháp trí tuệ Đại thừa.
5. Thắng pháp tròn đủ không chấp trước tịnh giới.
6. Thắng pháp tất cả căn lành đều hồi hướng Bồ-đề.
7. Thắng pháp siêng tu tinh tấn chẳng lùi.
8. Thắng pháp thu phục tất cả các ma.
9. Thắng pháp du hành tự tại, phát tâm Bồ-đề.
10. Thắng pháp tùy lúc ứng hóa hiện thành Bồ-đề.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thắng pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở

pháp này thì được được thắng pháp đại trí Vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ không chấp trước. Những gì là mười?

1. Không chấp trước đối với tất cả thế giới.
2. Không chấp trước đối với tất cả chúng sinh.
3. Không chấp trước đối với tất cả pháp.
4. Không chấp trước đối với tất cả việc làm.
5. Không chấp trước đối với tất cả căn lành.
6. Không chấp trước đối với tất cả chỗ sinh sống.
7. Không chấp trước đối với tất cả nguyện.
8. Không chấp trước đối với tất cả hạnh.
9. Không chấp trước đối với tất cả Bồ-tát.
10. Không chấp trước đối với tất cả Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ không chấp trước của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể mau chóng chuyển tất cả tưởng, được trí vô trước thanh tịnh vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tâm bình đẳng. Những gì là mười?

1. Tâm bình đẳng nuôi lớn tất cả công đức.
2. Tâm bình đẳng tất cả pháp ngữ ngôn.
3. Tâm bình đẳng đối với tất cả chúng sinh.
4. Tâm bình đẳng đối với nghiệp báo của tất cả chúng sinh.
5. Tâm bình đẳng vào tất cả pháp.
6. Tâm bình đẳng đối với tất cả cõi Phật, sạch, nhơ.
7. Tâm bình đẳng đối với tánh của tất cả chúng sinh, hoặc tốt hoặc xấu.
8. Tâm bình đẳng đối với tất cả hạnh, không có sự lựa chọn.
9. Tâm bình đẳng vào mười Lực, bốn Vô sở úy của tất cả Như Lai.
10. Tâm bình đẳng vào trí tuệ tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tâm bình đẳng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được tâm bình đẳng vô thượng của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ sinh ra trí tuệ. Những gì là mười?

1. Vào tánh của tất cả chúng sinh, sinh ra trí tuệ.
2. Vào tất cả cõi Phật không một, không khác sinh ra trí tuệ.
3. Vào sự phân biệt lưới tất cả thế giới mười phương sinh ra trí tuệ.
4. Vào tất cả thế giới cúi, ngước, sấp, ngửa, sinh ra trí tuệ.
5. Phương tiện khéo léo vào tất cả các pháp không một không khác sinh ra trí tuệ.
6. Vào tất cả chủng loại thân khác nhau sinh ra trí tuệ.
7. Vào lưới nghi hoặc, điên đảo của tất cả thế gian đều không sở trước sinh ra trí tuệ.
8. Vào tất cả pháp Nhất thừa rốt ráo sinh ra trí tuệ.
9. Vào tất cả pháp giới, thần lực tự tại sinh ra trí tuệ.
10. Vào chủng tánh chư Phật của tất cả chúng sinh ba đời thường chẳng đoạn tuyệt sinh ra trí tuệ.

Này Phật tử! Đó là mười thứ sinh ra trí tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp tạng vô tận.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ biến hóa. Những gì là mười?

1. Biến hóa chúng sinh.

2. Biến hóa thân.
3. Biến hóa cõi Phật.
4. Biến hóa cúng dường.
5. Biến hóa âm thanh.
6. Biến hóa hạnh nguyện.
7. Biến hóa điều phục thành thục chúng sinh.
8. Biến hóa Bồ-đề.
9. Biến hóa nói pháp.
10. Biến hóa trụ trì.

Này Phật tử! Đó là mười thứ biến hóa của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp âm này thì được tất cả pháp biến hóa vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trì. Những gì là mười?

1. Trì Phật.
2. Trì Pháp.
3. Trì chúng sinh.
4. Trì nghiệp.
5. Trì nguyện.
6. Trì hạnh.
7. Trì cảnh giới.
8. Trì diệu.
9. Trì thiện.
10. Trì trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trì của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở trì này thì đối với tất cả pháp được tự tại trì.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hy vọng chân chánh lớn. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Đến hết đời vị lai tất cả chư Phật xuất hiện ở đời, ta sẽ tùy thuận phụng hành khiến chư Phật hoan hỷ" thì được hy vọng chân chánh lớn.

2. "Đối với tất cả Như Lai Ứng Cúng Đẳng Chánh Giác, ta sẽ dùng sự cung kính cúng dường vô thượng mà cúng dường chư Như Lai" thì được hy vọng chân chánh lớn.

3. "Cung kính cúng dường chư Phật đó rồi, nhất định chư Phật sẽ dạy bảo ta đầy đủ chánh pháp, nghe chánh pháp rồi thì công đức sinh ra ở tất cả các địa của ba đời Bồ-tát đều khiến cho ta được cả" thì được hy vọng chân chánh lớn.

4. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ ở số kiếp nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói, tu hạnh Bồ-tát, thường chẳng lìa khỏi Phật và các Bồ-tát" thì được hy vọng chân chánh lớn.

5. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ chính thức hướng về Bồ-đề, lìa khỏi tất cả sợ như là: sợ chẳng sống, sợ tiếng ác, sợ chết, sợ đường ác, sợ đại chúng... những thứ sợ như vậy ta sẽ xa lìa, ngưng nghỉ, trừ diệt. Tất cả bọn ma ngoại đạo chẳng thể phá hoại ta" thì được hy vọng chân chánh lớn.

6. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả chúng sinh rốt ráo thành tựu Bồ-đề vô thượng, an trụ ở Bồ-đề. Thành Bồ-đề rồi, ta sẽ ở chỗ Phật đó cho đến hết thọ mạng, tu hạnh Bồ-tát, cung kính cúng dường chư Như Lai đó. Sau khi chư Như Lai đó diệt độ thì ta sẽ lấy hết xá-lợi, dựng lên tháp Vô thượng mà cúng dường các Ngài. Ta sẽ thọ trì thủ hộ pháp của chư Phật đó" thì được hy vọng chân chánh lớn.

7. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả thế giới mười phương đều dùng đồ trang nghiêm vô thượng mà trang nghiêm, rồi ta trụ trì thanh tịnh, bình đẳng. Từ đó sinh ra thần lực tự tại, sáu thứ chấn động", thì được hy vọng chân chánh lớn.

8. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả chúng sinh đều trừ nghi hoặc, trực tâm trong sạch trừ diệt phiền não, vĩnh viễn đóng chặt đường ác, mở cửa đường thiện, thành tựu ánh sáng tuệ, soi sáng trừ diệt ngu si tối tăm, hàng phục bọn ma, ở vào chỗ yên ổn", thì được hy vọng chân chánh lớn.

9. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ở vô lượng, vô số kiếp khó gặp được Như Lai, khó nghe được chánh pháp, ví như hoa Ưu-đàm-bát ta muốn thấy Phật, nghe thọ chánh pháp nên luôn nghĩ thấy, nghe. Ở chỗ Phật đó, trực tâm trong sạch, lìa mọi dối nịnh, bỏ pháp huyễn, ngụy, thường thấy chư Phật, một lòng cung kính", thì được hy vọng chân chánh lớn.

10. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ đánh trống pháp lớn, mưa pháp cam lồ, làm pháp thí lớn, rống tiếng vô úy thanh tịnh của sư tử lớn, tròn đủ nguyện lớn, an trụ ở pháp giới. Ở vô lượng, vô số kiếp, ta thường vì chúng sinh giảng nói chánh pháp, an trụ ở nghiệp thân, miệng, ý đại Bi, chưa từng mệt chán", thì được hy vọng chân chánh lớn.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hy vọng chân chánh lớn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được hy vọng chân chánh lớn trí tuệ vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vào sâu Phật pháp. Những gì là mười?

1. Tất cả thế giới vào đời quá khứ là vào sâu Phật pháp thứ nhất.

2. Tất cả thế giới vào đời vị lai chính là vào sâu Phật pháp thứ hai.

3. Tất cả thế giới vào đời hiện tại, tất cả số thế giới, thế giới hành, thế giới thuyết, thế giới thanh tịnh, thế giới trí đều vào đời hiện tại, đó là vào sâu Phật pháp thứ ba.

4. Tất cả thế giới đều phân biệt thể nhập tất cả thế giới chính là vào sâu Phật pháp thứ tư.

5. Đều phân biệt thể nhập nghiệp báo của tất cả chúng sinh chính là vào sâu Phật pháp thứ năm.

6. Đều phân biệt thể nhập tất cả hạnh Bồ-tát chính là vào sâu Phật pháp thứ sáu.

7. Đều theo thứ lớp biết tất cả Như Lai quá khứ chính là vào sâu Phật pháp thứ bảy.

8. Đều theo thứ lớp biết tất cả chư Phật vị lai xuất hiện ở đời chính là vào sâu Phật pháp thứ tám.

9. Biết hết Phật và quyến thuộc ở tất cả cõi Phật của thế giới mười phương hiện tại đang nói pháp giáo hóa chúng sinh nhiều bằng pháp giới hư không giới. Đó là vào sâu Phật pháp thứ chín.

10. Biết pháp thế gian, biết pháp Thanh văn, Duyên giác, Bồ-tát, biết pháp Như Lai, nhưng đối với những pháp đó không một, không khác mà lại nói một, nói khác. Đối với những pháp đó đều nhập vào pháp giới mà không chỗ nhập vào, như nói pháp tướng mà không bị nhiễm trước. Đó là vào sâu Phật pháp thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vào sâu Phật pháp của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì có thể vào sâu trí tuệ thậm thâm của quả vị Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười chỗ nương tựa để Bồ-tát nương vào đây mà làm hạnh Bồ-tát. Những gì là mười?

1. Nương vào Thiện tri thức làm hạnh Bồ-tát.

2. Nương vào tất cả căn lành làm hạnh Bồ-tát.

3. Nương vào cõi Phật thanh tịnh làm hạnh Bồ-tát.

4. Nương vào việc chẳng bỏ tất cả chúng sinh làm hạnh Bồ-tát.

5. Nương vào sự thâm nhập tất cả Ba-la-mật làm hạnh Bồ-tát.

6. Nương vào sự tròn đầy các nguyện của tất cả Bồ-tát mà làm hạnh Bồ-tát.

7. Nương vào tâm Bồ-đề vô lượng mà làm hạnh Bồ-tát.

8. Nương vào hạnh Bồ-đề của tất cả chư Phật mà làm hạnh Bồ-tát.

9+10. [2]

Này Phật tử! Đó là mười chỗ nương tựa của Đại Bồ-tát. Bồ-tát nương vào đây mà làm hạnh Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm vô úy. Những gì là mười?

1. Phát lòng vô úy diệt tất cả nghiệp chướng.

2. Sau khi Phật diệt độ, phát lòng vô úy thọ trì, thủ hộ chánh pháp.

3. Phát lòng vô úy thu phục tất cả ma.

4. Phát lòng vô úy chẳng tiếc thân mạng.

5. Phát lòng vô úy như pháp điều phục tất cả ngoại đạo.

6. Phát lòng vô úy khiến cho tất cả chúng sinh đều vui mừng.

7. Phát lòng vô úy khiến cho tất cả đại chúng đều vui mừng.

8. Phát lòng vô úy điều phục tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già....

9. Phát lòng vô úy xa lìa Thanh văn, Duyên giác địa, vào pháp thậm thâm.

10. Phát tâm vô úy, tu hạnh Bồ-tát nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói, mà lòng chẳng mệt chán.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm vô úy của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được đại trí vô sở úy của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm không nghi diệt trừ tất cả nghi hoặc. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Bố thí nhiếp lấy tất cả chúng sinh, Trì giới, Nhẫn nhục, Tinh tấn, Thiền định, Trí tuệ, Từ, Bi, Hỷ, Xả để nhiếp lấy tất cả chúng sinh chẳng sinh ra nghi hoặc, nếu có sinh ra nghi hoặc thì không thể có vậy." Đây là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Tất cả chư Phật vị lai xuất hiện ở đời thì ta sẽ phụng thờ cung cấp, cung kính cúng dường. Đối với những vị đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ hai.

3. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Khiến cho tất cả thế giới đủ thứ trang nghiêm phóng ra lưới ánh sáng lớn chiếu khắp. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ ba.

4. Đại Bồ-tát phát tâm như thế vầy: "Ta sẽ đến hết kiếp vị lai, tu hạnh Bồ-tát. Đối với vô lượng, vô số chúng sinh, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể xưng lường, chẳng thể phân tề, chẳng thể nói chẳng thể nói hết, tất cả tính toán chẳng thể kịp bằng cả pháp giới hư không giới, ta đều dùng sự giáo hóa điều phục vô thượng để thành thục những

---

2. Bản Hán thiếu.

chúng sinh đó, lòng không mệt chán. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ tư.

5. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ thành tựu mỹ mãn các nguyện, làm hạnh Bồ-tát sinh ra Nhất thiết trí, an trụ ở Nhất thiết trí. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có việc này." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ năm.

6. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ vì tất cả thế gian hành hạnh Bồ-tát, làm ánh sáng đèn lớn soi khắp pháp Phật. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ nói tất cả pháp đều chính là pháp Phật, tùy theo sự ứng ấy mà hóa độ tất cả. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ được pháp môn vô ngại, trừ diệt tất cả chướng ngại, rốt ráo chứng được Chánh giác Vô thượng. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ tám.

9. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta biết tất cả pháp thế gian tức là pháp xuất thế gian, đoạn dứt tất cả điên đảo, dùng tất cả trang nghiêm mà tự trang nghiêm, không chỗ trang nghiêm, chẳng nhờ người khác mà được giác ngộ. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ chín.

10. Đại Bồ-tát phát tâm như vầy: "Ta sẽ thành Đẳng chánh giác, được Nhất thiết trí, diệt trừ vĩnh viễn tất cả điên đảo nghi hoặc, thành trí một niệm, trí không hai, trí không sở hữu, trí vô ngại, trí vô vi, trí vô trước, trí chẳng thể nói cảnh giới thật tế. Đối với việc đó chẳng sinh nghi hoặc, nếu sinh nghi hoặc thì không thể có vậy." Đó là phát tâm không trừ diệt tất cả nghi hoặc thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm không nghi trừ diệt tất cả nghi hoặc của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì đối với tất cả pháp chư Phật được tâm không nghi.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chẳng thể nghĩ bàn. Những gì là mười?

1. Tất cả căn lành chẳng thể nghĩ bàn.

2. Tất cả nguyện chẳng thể nghĩ bàn.

3. Hiểu tất cả pháp như huyễn chẳng thể nghĩ bàn.

4. Phát tâm Bồ-đề tu hạnh Bồ-tát, căn lành không chỗ nương trụ mà cũng chẳng mất, không bị nhiễm trước, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ tư.

5. Hiểu sâu tất cả pháp mà cũng chẳng diệt độ khi tất cả các nguyện chưa thành tựu viên mãn, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ năm.

6. Làm hạnh Bồ-tát, thị hiện thọ thai, sinh ra, xuất gia, tu khổ hạnh, đi đến đạo tràng, thu phục các ma, thành Tối chánh giác, chuyển bánh xe chánh pháp, đối với tất cả các pháp được tự tại, thị hiện Đại Bát-niết-bàn mà cũng chẳng bỏ nguyện lớn đại từ cứu hộ chúng sinh, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ sáu.

7. Thị hiện mười Lực tự tại của Như Lai mà cũng chẳng bỏ lòng bình đẳng pháp giới, giáo hóa thành tựu tất cả chúng sinh, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ bảy.

8. Hiểu tất cả pháp không tướng mà có tướng, có tướng mà không tướng, chẳng phải kiếp là kiếp, kiếp là chẳng phải kiếp, chẳng phải có là có, có là chẳng phải có, chẳng phải hành là hành, hành là chẳng phải hành, chẳng phải nói là nói, nói là chẳng phải nói, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ tám.

9. Hiểu được phát tâm Bồ-đề cùng với Bồ-đề ngang bằng, hiểu được Bồ-đề cùng với phát tâm Bồ-đề ngang bằng, hiểu được mới phát tâm Bồ-đề và Bồ-đề cùng với tất cả chúng sinh ngang bằng, hiểu được mới phát tâm Bồ-đề và Bồ-đề cùng với tất cả chúng sinh ngang bằng, cũng chẳng sinh tâm điên đảo, tưởng điên đảo, thấy điên đảo, đó là chẳng thể nghĩ bàn thứ chín.

10. Ở trong từng niệm từng niệm vào Diệt tận Tam-muội chánh thọ, diệt tất cả lậu mà chẳng chứng thật tế, lại chẳng hết căn lành hữu lậu. Biết tất cả pháp vô lậu cũng biết lậu diệt hết, biết tất cả pháp Phật là pháp thế gian, ở trong pháp Phật chẳng chấp thủ lấy tướng thế gian, ở trong pháp thế gian chẳng chấp thủ lấy tướng pháp Phật. Tất cả pháp đều vào pháp giới, không sự nhập. Hiểu được tất cả pháp đều không hai, chẳng biến đổi.

Này Phật tử! Đó là mười thứ chẳng thể nghĩ bàn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được pháp chẳng thể nghĩ bàn của Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lời nói vi diệu phương tiện khéo léo. Những gì là mười?

1. Lời nói vi diệu phương tiện khéo ở tất cả kinh điển.

2. Lời nói vi diệu phương tiện khéo ở tất cả chỗ thọ sinh.

3. Lời nói vi diệu phương tiện khéo léo giác ngộ tất cả thần lực tự tại của Bồ-tát.

4. Lời nói vi diệu phương tiện khéo léo đối với tất cả nghiệp báo của chúng sinh.

5. Lời nói vi diệu phương tiện khéo léo đối với sự khởi lên sạch, bẩn của tất cả chúng sinh.

6. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo đối với cửa vô ngại rốt ráo của tất cả pháp.

7. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo đối với mỗi một phương tiện thế giới của tất cả hư không giới thành, hoại không đâu chẳng hiện.

8. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo đối với tất cả các phương của tất cả pháp giới cho đến chỗ vi tế, thị hiện thành Đẳng chánh giác, Như Lai tràn đầy tất cả pháp giới cho đến thị hiện Đại Bát-niết-bàn, đều phân biệt nhìn thấy.

9. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo hiểu được tất cả chúng sinh đều đồng Niết-bàn, không biến đổi mà chẳng bỏ nguyện lớn, cho đến rốt ráo thỏa mãn đầy đủ nguyện Nhất thiết trí.

10. Lời nói vi diệu phương tiện thiện xảo hiểu được tất cả pháp chẳng do người khác giác ngộ mà cũng chẳng lìa các Thiện tri thức, cung kính Như Lai, thuận theo Thiện tri thức, tu các căn lành, hồi hướng căn lành, an trụ căn lành, nối tiếp căn lành, đồng một căn lành, một đạo căn lành, một thành tựu căn lành.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lời nói vi mật phương tiện thiện xảo của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được lời nói vi mật phương tiện thiện xảo vô thượng của Như Lai.

❑